

Bản án số: 25/2023/HS-ST  
Ngày 24-3-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Dinh và ông Hoàng Văn Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 20/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 14/3/2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Sỹ Q**, sinh ngày 27/01/1983 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TTr, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ T1, sinh năm 1959 và bà Mai Thị Nh (đã chết); Có vợ là: Hà Thị V (sinh năm 1987); Bị cáo có 02 con (Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2002 đến 2003 tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại R, tỉnh K; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

**\* Bị hại:** Ông Vũ Đức L, sinh năm 1963 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn Đ1, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1963 (Là vợ ông L).

+ Anh Vũ Đức Mạnh G, sinh năm 1989 (Là con ông L).

+ Chị Vũ Thị O, sinh năm 1994 (Là con ông L).

Đều trú tại: Thôn Đ1, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**Người đại diện theo ủy quyền của bà T2 và chị O:** Anh Vũ Đức Mạnh G, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Đ1, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình (văn bản uỷ quyền ngày 27/10/2022) (Có mặt)

**\* Bị đơn dân sự:** Công ty Cổ phần S.

Địa chỉ: Số 72, phố K1, phường Đ2, thành phố T3, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cù Quang H1, sinh năm 1975 – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Hữu N, sinh năm 1980 – Chức vụ: Đội trưởng đội quản lý xe, máy của Công ty Cổ phần S. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 14, phường P, thành phố T3, tỉnh Thái Bình.

\* *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Đức T4, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

+ Anh Lê Đức A, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

+ Anh Phạm Đức T5, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q1, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 05/10/2022, Nguyễn Sỹ Q (có giấy phép lái xe hạng C) số 010076032xxx do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 18/7/2018, là lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần S có địa chỉ số 72, phố K1, phường Đ2, thành phố T3, tỉnh Thái Bình, khi tham gia giao thông Q không có nồng độ cồn trong cơ thể, điều khiển xe ô tô tải, loại xe tự đổ, nhãn hiệu CAMC biển kiểm soát 17C-075.xx đi từ khu công nghiệp L1, thị trấn D về xã A1, huyện T, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến đoạn đường ngã ba giao nhau giữa đường ĐT461 đoạn cuối cong theo hướng đi về xã A1 với đường liên xã H, thuộc thôn Q1, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình, thuộc khu vực đông dân cư, mặt đường rộng dần, trải nhựa áp phan, trên mặt đường có kẻ vạch sơn trắng đảo phân chia dòng, các vạch sơn chỉ hướng đi rộng 6,9m và 3,5m, đoạn đường thông thoáng không bị che khuất tầm nhìn, Q điều khiển xe với vận tốc khoảng 30 đến 40km/ giờ và cho xe chuyển hướng rẽ trái vào đường ĐT461 đi về phía xã A1, huyện T. Khi xe ô tô đã đi vào phần đường ĐT461 đoạn cuối cong bên trái theo hướng đi xã A1, do không chú ý quan sát nên lúc này Q mới phát hiện cách đầu xe khoảng 05 m có xe mô tô biển kiểm soát 17AA-608.xx do ông Vũ Đức L điều khiển đi ngược chiều từ Tổ dân phố HĐ2, thị trấn D chuyển hướng đi về đường xã H. Do khoảng cách quá gần, Q không kịp xử lý, nên xe ô tô tải do Q điều khiển đã đâm vào xe gắn máy do ông L điều khiển làm ông L ngã xuống đường, xe mô tô bị xe ô tô đè qua. Hậu quả ông L bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện T, đến 12 giờ 20 phút cùng ngày ông L tử vong tại gia đình.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 227/KL-KTHS(PY) ngày 12/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của ông Vũ Đức L: Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương vùng đỉnh thái dương phải, qua khe vỡ máu đang chảy ra. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thái Thụy kết luận: 01 xe mô tô

nhãn hiệu DAEEHAN, sơn màu trắng bạc, gắn biển kiểm soát 17AA-608.xx (đã qua sử dụng, bị hư hỏng nặng do tai nạn giao thông), giá trị thiệt hại 2.650.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSTT ngày 17/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Sỹ Q đã thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Anh Vũ Đức Mạnh G trình bày: Anh nhận uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của ông L, gia đình ông L đã nhận được 120.000.000 đồng tiền bồi thường của bị cáo và công ty S, không yêu cầu bị cáo và công ty S phải bồi thường thêm bất kì một khoản chi phí nào khác.

Ông Trần Hữu N trình bày: Công ty S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền liên quan đến thiệt hại của chiếc xe tải biển kiểm soát 17C-075.xx do xe chỉ bị xước xát nhẹ và số tiền Công ty S đã hỗ trợ bị cáo Q bồi thường cho gia đình bị hại Công ty không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Sỹ Q và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Q từ 01 năm 6 tháng đến 01 năm 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sỹ Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập ngày 05/10/2022; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và Bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập ngày 20/10/2022; biên bản khám nghiệm tử thi và Bản ảnh tử thi, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 227/KL-KTHS(PY) ngày 12/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 05/10/2022, tại đoạn đường ngã ba giao nhau giữa đường ĐT461 đoạn cuối cong theo hướng đi về xã A1 với đường liên xã H, thuộc thôn Q1, xã Thụy Hải, huyện T, tỉnh Thái Bình, đây là đoạn đường ngã ba giao nhau với đường đồng cấp, thuộc khu vực đông dân cư; Nguyễn Sỹ Q (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-075.xx, đi từ khu công nghiệp I1, thị trấn d điều khiển chuyển hướng để đi về xã A1, huyện T. Do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành quy định về điều khiển xe tại ngã ba giao nhau, đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư, không giảm tốc độ đến mức tối đa hoặc dừng lại một cách an toàn nên xe ô tô do Q điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 17AA-608.xx do ông Vũ Đức L điều khiển hướng ngược chiều và chuyển hướng về đường đi UBND xã H. Hậu quả ông L bị chết. Hành vi nêu trên của Nguyễn Sỹ Q đã vi phạm khoản 1 Điều 9, Điều 12, Điều 15 Luật giao thông đường bộ, được quy định cụ thể tại khoản 3, 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả chết 01 người nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

#### **Luật giao thông đường bộ quy định:**

##### ***Điều 9. Quy tắc chung***

*“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”*

##### ***Điều 15. Chuyển hướng xe***

*“1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.*

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác...”

**Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định:**

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

...

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông;...”

**Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

**a) Làm chết người;**

.....”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương. Do đó, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, ông nội bị cáo là ông Nguyễn Sỹ Y được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia quân đội; người bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo nhưng cũng phải áp dụng mức hình phạt đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần S, bị cáo Nguyễn Sỹ Q và gia đình người bị hại đã thống nhất thỏa thuận tiền bồi thường thiệt hại là 120.000.000 đồng, bao gồm: tiền khám chữa điều trị bệnh là 3.000.000 đồng; mai táng phí của ông L là 35.000.000 đồng, tiền thiệt hại xe moto bị hư hỏng là 2.600.000 đồng và tổn thất về tinh thần 78.000.000 đồng. Công ty S và bị cáo đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Công ty S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền tổn thất liên quan đến xe tải biển kiểm soát 17C-075.xx và Công ty S không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền Công ty đã hỗ trợ bị cáo Q bồi thường cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 585, 586, 590, 591 Bộ luật dân sự chấp nhận sự thỏa thuận trên.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 05/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã trả lại toàn bộ giấy tờ xe và phương tiện 01 xe ô tô biển kiểm soát 17C-075.XX cho ông Trần Hữu N là đội trưởng đội xe của công ty S; 01 xe mô tô biển kiểm soát 17AA- 068.xx cho ông Vũ Mạnh G là người đại diện hợp pháp của bị hại ông Vũ Đức L là đúng quy định của pháp luật. Đối với giấy phép lái xe hạng C số 010076032xxx do Sở giao thông Vận tải Hà Nội cấp ngày 18/7/2018 mang tên Nguyễn Sỹ Q xét không cần thiết phải quản lý theo hồ sơ nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

**2. Về hình phạt:**

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Q 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/3/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ Q cho Ủy ban nhân dân xã TTr, huyện t, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

*Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 585, 586, 590, 591 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và Công ty cổ phần S đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 120.000.000 đồng cho các đại diện hợp pháp của bị hại ông Vũ Đức L.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đi ể m a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Sỹ Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/3/2023, người đại diện hợp pháp của bị hại (anh Giang) có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã TTr;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Xuân Quỳnh**